

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Bà Nguyễn Hồng Phương

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Đạo

2. Ông Đặng Hoàng Mịch

- *Thư ký phiên Tòa:* Bà Trần Thị Thảo Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:* Ông Đinh Bảo Quốc – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

HỒ HỮU H, sinh ngày: 12/3/1990 tại huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Tên thường gọi khác: **Báo**

Nơi cư trú: Ấp 1, xã B, huyện Đ, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1957 và bà Hồ Thị E, sinh năm: 1958. Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1994 (Đã ly hôn), Con có 01 con Hồ Như N, sinh năm: 2015.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/7/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 40 phút ngày 21/6/2023, tại ấp 2 Cầu Sắt, xã Bình Thới, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Bình Đại phối hợp với Công an xã Bình Thới tuần tra, phát hiện Hồ Hữu H, sinh năm: 1990, nơi cư trú: Ấp 1, xã B đang điều khiển xe mô tô biển số 71B3-120.99, có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong túi quần sau bên trái của H đang

cất giấu 01 túi nylon màu trắng được hàn kín 04 phía, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- Vật chứng thu giữ gồm có:

+ 01 gói nylon màu trắng được hàn kín 04 phía, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy có kích thước 2,3cm x 1,4cm.

+ 01 xe mô tô 02 bánh màu đỏ đen, biển kiểm soát 71B3-120.99.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, loại bàn phím, nắp ốp lưng phía sau bị bể, có số IMEI 1: 359002143177692, IMEI 2: 359002143677691.

Hồ Hữu H khai nhận: Vào khoảng 10 giờ cùng ngày, H mua số ma túy trên của 01 thanh niên không rõ lai lịch tại khu vực thị trấn Bình Đại với giá 150.000 đồng rồi bỏ ma túy vào túi quần, điều khiển xe đến khu vực ấp 2 Cầu Sắt, xã Bình Thới với ý định rủ Trần Khắc C, sinh năm: 1991 là bạn của H để cùng với H sử dụng ma túy. Trên đường đi thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 454/2023/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,1380 gam.

Quá trình điều tra, bị cáo Hồ Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Ngày 31/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại đã trả lại xe mô tô biển số 71B3-120.99 cho bà Đinh Thị P, sinh năm: 1972, nơi cư trú: Ấp 1 Giồng Sầm, xã Bình Thới là chủ sở hữu hợp pháp của xe.

Tại Bản Cáo trạng số 54/CT-VKSBD ngày 17/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Hồ Hữu H về tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Hồ Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố và vật chứng đã thu thập. Bị cáo đồng ý với kết luận giám định, các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Ngoài ra, bị cáo khai trong thời gian có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 33/LC-ĐCSKT ngày 07/7/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại từ ngày 07/7/2023 đến ngày 07/10/2023, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 26/LCCT –VKS ngày 04/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại từ ngày 08/10/2023 đến ngày 23/10/2023, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 42/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 18/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại từ ngày 24/10/2023 đến ngày 01/12/2023 bị cáo khai đã 02 lần đi khỏi nơi cư trú (Đi tỉnh Bến Tre), hiện tại không còn sinh sống tại nơi cư trú ấp 1, xã B, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre mà sống tại xã Bình Thới (Nhà bạn gái bị cáo) mà chưa được sự đồng ý của chính quyền và chưa có giấy phép của các cơ quan ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Trong thời gian chuẩn bị xét xử vụ án bị cáo

H khai nhận đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy và đi Bến Tre “Ngâm kẹo” do không từ bỏ ma túy được.

Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo H và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như sau:

- Về tội danh và hình phạt chính:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Hữu H mức án từ 01 (Một) năm đến 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ **Tịch thu, tiêu hủy:** 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu số 454/2023 bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine với khối lượng 0,1017 gam, bên ngoài phong bì có chữ ký niêm phong của Phan Trung Trực, Nguyễn Ngọc Minh, Nguyễn Thành Trung và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre. Đây là chất ma túy bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

+ **Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:** 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại bàn phím, màu đen, ốp lưng phía sau bị bể, có số Seri 1 là: 359002143177692, số Seri 2 là: 359002143677691. Do bị cáo không có yêu cầu nhận lại.

- Bà Đinh Thị P là người cho bị cáo H mượn xe mô tô, bà P không biết bị cáo H dùng vào việc tàng trữ ma túy nên không xử lý là phù hợp.

- Đối với việc bị cáo H khai mua ma túy từ một thanh niên không rõ lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh và không xác định được họ tên, nhân thân của người này nên đã tách thành 01 vụ án riêng khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Bị cáo nói lời sau cùng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Bình Đại, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình tố tụng và tại phiên Tòa, bị cáo Hồ Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 21/6/2023, Kết luận giám định ngày 28/6/2023, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra. Đã đủ cơ sở xác định: Vào lúc 11 giờ 40 phút ngày 21/6/2023, tại ấp 2 Cầu Sắt, xã Bình Thới, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre, bị cáo Hồ Hữu H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,1380 gam loại Methamphetamine với mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, bị cáo Hồ Hữu H đã phạm tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 54/CT-VKSBD ngày 17/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố bị cáo Hồ Hữu H là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Hồ Hữu H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nguy hại cho lợi ích của xã hội, của cộng đồng dân cư và gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo cư trú và thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến những tội phạm và tệ nạn xã hội khác cần phải được xử lý nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung xã hội.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi để nhận biết việc lưu giữ, tàng trữ các chất ma túy trái pháp luật sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bị cáo gây ra.

[5] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

[6] Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ được hưởng là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9] Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả và hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Trong thời gian chuẩn bị xét xử bị cáo không chấp hành nghiêm Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của các cơ quan, đã đi khỏi nơi cư trú 02 lần, thay đổi nơi cư trú mới, nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể (test nhanh) đối với bị cáo tại phiên Tòa, kết quả dương tính với ma túy. Cho thấy, bị cáo H đã vi phạm nghĩa vụ khi được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, sử dụng trái phép chất ma túy, xem thường pháp luật, không tự ăn năn, cải sửa bản thân. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo H ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, giúp bị cáo từ bỏ ma túy. Mặc khác còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[10] Về biện pháp ngăn chặn: Để bảo đảm cho việc thi hành án, Hội đồng xét xử thay đổi biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Hồ Hữu H thành quyết định bắt, tạm giam bị cáo tại phiên Tòa là phù hợp, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng:

- **Tịch thu, tiêu hủy:**

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu số 454/2023 bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine với khối lượng

0,1017 gam, bên ngoài phong bì có chữ ký niêm phong của Phan Trung Trục, Nguyễn Ngọc Minh, Nguyễn Thành Trung và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại bàn phím, màu đen, ốp lưng phía sau bị bể, có số Seri 1 là: 359002143177692, số Seri 2 là: 359002143677691.

Đây là chất ma túy bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; công cụ dùng vào việc phạm tội (điện thoại để liên lạc mua ma túy sử dụng) và bị cáo không có yêu cầu nhận lại, không có giá trị sử dụng.

[13] Bà Đinh Thị P là người cho bị cáo H mượn xe mô tô, bà P không biết bị cáo H dùng xe mô tô để tàng trữ ma túy nên không xem xét xử lý hành vi của bà P là phù hợp quy định của pháp luật.

[14] Bị cáo H khai nhận mua ma túy từ 01 thanh niên không rõ lai lịch tại khu vực thị trấn Bình Đại. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh và không xác định được họ tên, nhân thân của người này nên đã tách thành 01 vụ án riêng khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[15] Lời phát biểu luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên tại phiên Tòa sơ thẩm về tội danh đối với bị cáo Hiền, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[16] Kiến nghị phòng ngừa tội phạm: Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể (test nhanh) đối với bị cáo Hồ Hữu H tại phiên Tòa, kết quả dương tính với ma túy. Đối với hành vi này sẽ có văn bản kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại điều tra, xem xét, xử lý bị cáo theo quy định.

[17] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H phải chịu án phí theo quy định của án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Hữu H phạm tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hồ Hữu H 02 (Hai) năm tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giam ngày 07/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu số 454/2023 bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine với khối lượng 0,1017 gam, bên ngoài phong bì có chữ ký niêm phong của Phan Trung Trục, Nguyễn Ngọc Minh, Nguyễn Thành Trung và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại bàn phím, màu đen, ốp lưng phía sau bị bể, có số Seri 1 là: 359002143177692, số Seri 2 là: 359002143677691.

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 23/10/2023 hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đang quản lý).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Hữu H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Đại (2b)
- VKSND huyện Bình Đại (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Bình Đại (1b);
- Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Đại (2b);
- Đội ma túy Công an huyện Bình Đại (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (1b);
- Tòa hình sự (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án và văn phòng (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương